TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 05-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Phan Thị Ngọc Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Tống Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Xuân S, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1983 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Thôn Q, xã N, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông; tạm trú: Ấp Đ, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân A, sinh năm 1962 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2017 đến ngày 19/01/2018 được áp dụng biện pháp bảo lĩnh; có mặt.

- *Người bị hại*: Ông Hồ Trọng N1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Xuân A, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Xuân T3, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn 2, xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Ông Ngô Phi H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp T4, xã A1, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Ông Hồ Thanh X, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 3, xã T5, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 30/11/2017, Bùi Xuân S, Hồ Trọng N1, Hồ Thanh X, Ngô Phi H, Nguyễn Xuân T3 cùng nhau uống rượu tại vườn cao su thuộc tổ 2, ấp Đ, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Trong lúc uống rượu, N1, T3 xảy ra mâu thuẫn nên N1 về nhà lấy 01 cái rựa có lưỡi bằng kim loại dài 40 cm, cán bằng gỗ dài 80 cm quay lại định xông vào chém T3.

Lúc này, X, H ôm N1 lại làm cây rựa rơi xuống đất, S liền nhặt cây rựa lên chém 01 nhát vào vùng đỉnh đầu phải của N1 gây thương tích. N1 được gia đình đưa đi cấp cứu và báo cho công an xã T đến giải quyết.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 423/2017 ngày 27/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định Hồ Trọng N1 bị vết thương đầu vùng đỉnh phải 9 x 0,4cm, mẻ bản ngoài xương sọ vùng đỉnh phải, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ: 01 cây rựa có lưỡi bằng kim loại dài 40 cm, cán bằng gỗ dài 80 cm. Đây là vật Bùi Xuân S sử dụng vào việc phạm tội nhưng tài sản là của Hồ Trọng N1.

Tại bản Cáo trạng số 10/QĐ-KSĐT, ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Bùi Xuân S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi Xuân S mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Xuân S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Xuân A và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Người bị hại ông Hồ Trọng N1 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa có lưỡi bằng kim loại dài 40 cm, cán bằng gỗ dài 80 cm do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với kết quả giám định pháp y về thương tích của của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với người bị hại Hồ Trọng N1, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại. Bị cáo thống nhất với tội danh của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, người bị hại trình bày xác định chính bị cáo đã dùng cây rựa chém gây thương tích cho người bị hại, thống nhất với kết quả giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, đã nhận bồi thường của ông Bùi Xuân A là cha ruột của bị cáo số tiền 25.000.000 đồng, các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về xử lý vật chứng, đề nghị Hội

đồng xét xử tịch thu tiêu hủy cây rựa là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Xuân A trình bày bị cáo tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 25.000.000 đồng, không yêu cầu Tòa án xém xét giải quyết số tiền đã bồi thường cho người bị hại và không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa, những người làm chứng Hồ Thanh X, Ngô Phi H, Nguyễn Xuân T3 thừa nhận có mặt tại thời điểm xảy ra vụ án nhưng không chứng kiến bị cáo dùng rựa chém người bị hại do trời tối và say rượu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 21 giờ ngày 30/11/2017, bị cáo Bùi Xuân S và Hồ Trọng N1, Hồ Thanh X, Ngô Phi H, Nguyễn Xuân T3 cùng nhau uống rượu tại vườn cao su thuộc tổ 2, ấp Đ, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Trong lúc uống rượu, N1 và T3 xảy ra mâu thuẫn nên N1 về nhà lấy 01 cái rựa có lưỡi bằng kim loại quay lại định chém T3 và được mọi người can ngăn làm cây rựa rơi xuống đất, bị cáo S nhặt cây rựa chém 01 nhát vào vùng đỉnh đầu phải của N1 gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 423/2017 ngày 27/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định Hồ Trọng N1 bị vết thương đầu vùng đỉnh phải 9 x 0,4cm, mẻ bản ngoài xương sọ vùng đỉnh phải, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Bị cáo dùng cây rựa là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người bị hại N1, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Bùi Xuân S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo dùng cây rựa chém gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 15% là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng rựa chém gây thương tích cho người khác là nguy hiểm sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng các bị cáo bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả gây ra cho người bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 phù hợp với Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc "thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13", tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận; tuy nhiên, về mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp nên sẽ điều chỉnh giảm một phần hình phạt so với đề nghị của Viện kiểm sát.

Xét ý kiến của người bị hại không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự do các bên đã thỏa thuận bồi thường xong và đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là phù hợp nên chấp nhận.

Xét ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Xuân A, bị cáo Bùi Xuân S và người bị hại Hồ Trọng N1 đã thỏa thuận bồi thường xong chi phí điều trị thương tích với số tiền là 25.000.000 đồng, người bị hại Hồ Trọng N1 không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường giữa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo và người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận. Do các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa có lưỡi bằng kim loại dài 40 cm, cán bằng gỗ dài 80 cm.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 47; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 01/12/2017 đến ngày 19/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa có lưỡi bằng kim loại dài 40cm, cán bằng gỗ dài 80cm.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2018.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Xuân S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQ CSĐT Công an H.Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 04
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Duyên